



HƯỚNG DẪN

J06179

2025-01-23



BỘ SẢN PHẨM BOLT-ON SCREAMIN' EAGLE 110 (1800 CC) STAGE V

THƯỜNG

Mã số bộ sản phẩm

92500038

Mẫu xe

Để biết phụ tùng phù hợp với mẫu xe nào, vui lòng tham khảo Catalog Bán lẻ P&A hoặc mục Phụ tùng và Phụ kiện trên trang web www.harley-davidson.com (chỉ có tiếng Anh).

Yêu cầu lắp đặt

Có thể cần phải mua và lắp đặt riêng các bộ phận hoặc phụ kiện bổ sung để lắp đặt bộ sản phẩm này đúng cách. Vui lòng tham khảo Catalog Bán lẻ P&A hoặc mục Phụ tùng và Phụ kiện trên trang web www.harley-davidson.com (chỉ có tiếng Anh).

Việc lắp đặt thích hợp bộ dụng cụ này cũng yêu cầu sử dụng Kỹ thuật viên™ kỹ thuật số tại đại lý Harley-Davidson hoặc mua hoặc sử dụng bộ điều chỉnh hiệu suất Screamin' Eagle Street.

LƯU Ý

Không dùng quả pit-tông thủ công (CVO) với các Xi lanh 4" Bolt-on hoặc can thiệp giữa các pit-tông và trục khuỷu.

⚠ CẢNH BÁO

Sự an toàn của người lái và người ngồi sau phụ thuộc vào việc lắp đặt chính xác bộ chi tiết này. Sử dụng các quy trình thích hợp trong hướng dẫn bảo dưỡng. Nếu bạn không đủ khả năng làm theo quy trình hoặc không có đúng dụng cụ, hãy nhờ đại lý của Harley-Davidson thực hiện việc lắp đặt. Việc lắp sai bộ chi tiết này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. (00333b)

LƯU Ý

Tờ hướng dẫn này có tham chiếu đến thông tin hướng dẫn bảo dưỡng. Công tác lắp đặt này yêu cầu sử dụng đúng sách hướng dẫn bảo dưỡng dành cho mẫu xe. Bạn có thể lấy hướng dẫn bảo dưỡng này tại đại lý của Harley-Davidson.

Các chi tiết trong bộ sản phẩm

Xem Hình 1 tới Hình 4, và Bảng 1 tới Bảng 4.

LƯU Ý

Việc lắp đặt bộ sản phẩm này nếu do Đại lý được ủy quyền của Harley-Davidson thực hiện thì sẽ không ảnh hưởng đến việc bảo hành xe có giới hạn của bạn.

Bộ phụ tùng này chỉ dành cho các ứng dụng Hiệu Suất Cao. Bộ hiệu suất liên quan đến động cơ này là hợp pháp để bán hoặc sử dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực về xe cơ giới được kiểm soát ô nhiễm. Hỏi lại đại lý Harley-Davidson địa phương về yêu cầu tuân thủ trong khu vực của bạn.

Bộ sản phẩm này bao gồm nhãn điều chỉnh khí thải cục bộ và nhãn thông tin sản phẩm mới tuân theo yêu cầu của quy định khí thải của Ủy ban tài nguyên không khí California (CARB)/EPA. Đặt nhãn khí thải trên ống khung bên dưới tay lái. Đặt nhãn cục bộ **mới** trong bộ sản phẩm này lên trên phần trên cùng của nhãn khí thải trên ống khung.

Dán nhãn VIN trên ống khung bên dưới tay lái. Dán nhãn thông tin sản phẩm mới bên dưới nhãn VIN trên ống khung.

THÁO

Chuẩn bị bảo dưỡng

1. Tắt hệ thống báo động.
2. Nâng xe
3. Tháo yên. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
4. Tháo cầu chì chính. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.

⚠ CẢNH BÁO

Khi bảo dưỡng hệ thống nhiên liệu, không hút thuốc hay để ngọn lửa hở hoặc tia lửa xuất hiện trong khu vực xung quanh. Xăng là vật liệu cực kỳ dễ cháy nổ, có khả năng gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. (00330a)

5. Tháo bình xăng. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.

Tháo các bộ phận của động cơ

1. Tháo cụm lọc gió đang sử dụng. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
2. Tháo hệ thống xả đang sử dụng. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
3. Tháo rời động cơ đầu cuối và lắp ráp tám cam. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
4. Loại bỏ lò xo màng ly hợp hiện có. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.

LẮP ĐẶT

Lắp đặt linh kiện côn và động cơ

1. Xem Hình 4. Lắp đặt vòng bi cam bên trong mới đi kèm với bộ dụng cụ này.
2. Xem Hình 1 đến Hình 4. Lắp ráp cam để tám cam và đầu động cơ bằng cách sử dụng các bộ phận từ bộ dụng cụ. Tham khảo các phần ĐỘNG CƠ phù hợp trong sách hướng dẫn bảo dưỡng.

- Lắp ráp thân bướm ga và các kim phun từ bộ dụng cụ, sử dụng đường ống nhiên liệu và thanh nhiên liệu ban đầu. Làm theo hướng dẫn kèm theo thân bướm ga được cung cấp.
- Lắp ráp cụm thân bướm ga vào động cơ bằng các mặt bích nạp và gioăng được cung cấp trong bộ dụng cụ thân bướm ga. Làm theo hướng dẫn trong bộ thân bướm ga được cung cấp.
- Lắp lò xo màng ly hợp từ bộ dụng cụ. Xem phần HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT LY HỢP trong sổ tay hướng dẫn sửa chữa.
- Lắp đặt bộ lò xo van và con dấu. Làm theo hướng dẫn trong lò xo van và bộ dụng cụ niêm phong.
- Lắp hệ thống xả. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
- Lắp ráp cụm lọc gió. Làm theo các hướng dẫn trong bộ dụng cụ lọc gió.

Lắp ráp Bước cuối

- Lắp bình xăng. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.

- Lắp yên xe. Sau khi lắp, kéo yên xe lên để kiểm tra xem yên được lắp chắc chắn hay chưa. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
- Lắp cầu chì chính. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.

THÔNG BÁO

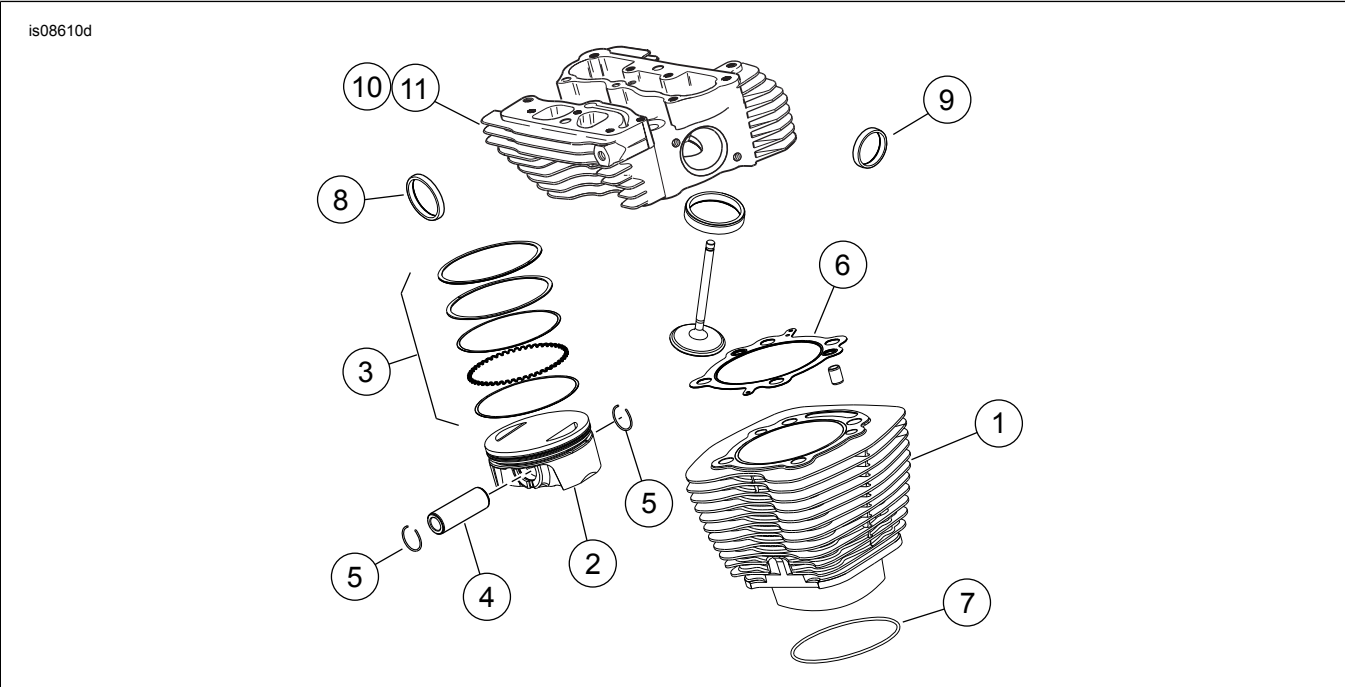
Bạn phải hiệu chỉnh lại ECM khi lắp bộ chi tiết này. Nếu bạn không hiệu chỉnh lại ECM đúng cách, động cơ có thể bị hư hỏng nghiêm trọng. (00399b)

- Tải xuống hiệu chuẩn ECM **mới** bằng Digital Technician™ tại đại lý Harley-Davidson hoặc sử dụng Screamin' Eagle Street Performance Tuner Kit.
- Khởi động và chạy động cơ. Làm lại vài lần để xác nhận động cơ hoạt động tốt.

Vận hành

Tham khảo phần QUY TẮC CHẠY RÓT ĐA trong Hướng dẫn Sử dụng để chạy xe.

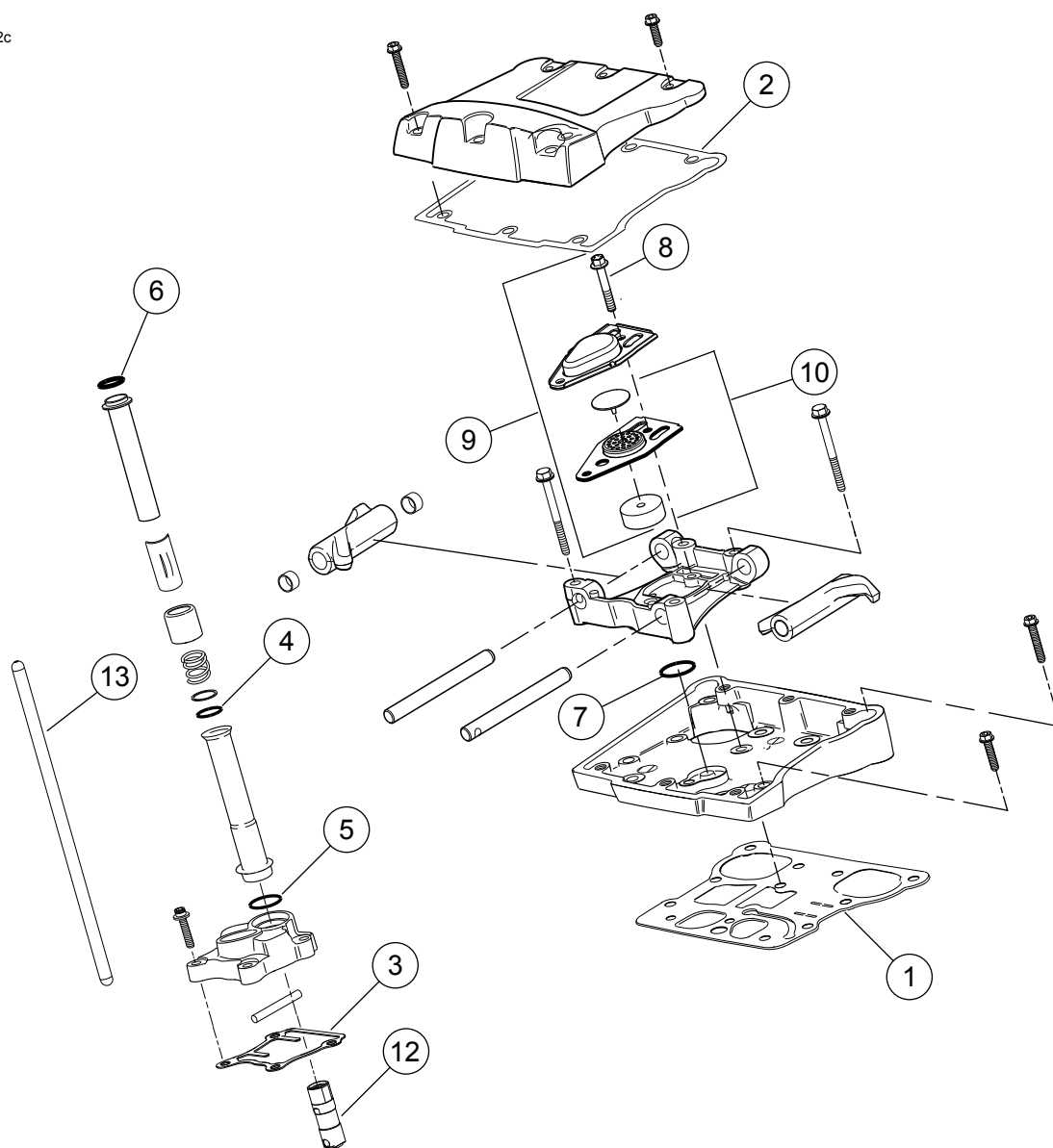
PHỤ TÙNG



Hình 1. Phụ tùng: Bộ dụng cụ đua xe Screamin' Eagle Twin Cam 110 (1800 cc) Stage V

Bảng 1. Phụ tùng: Bộ dụng cụ đua xe Screamin' Eagle Twin Cam 110 (1800 CC) Stage V

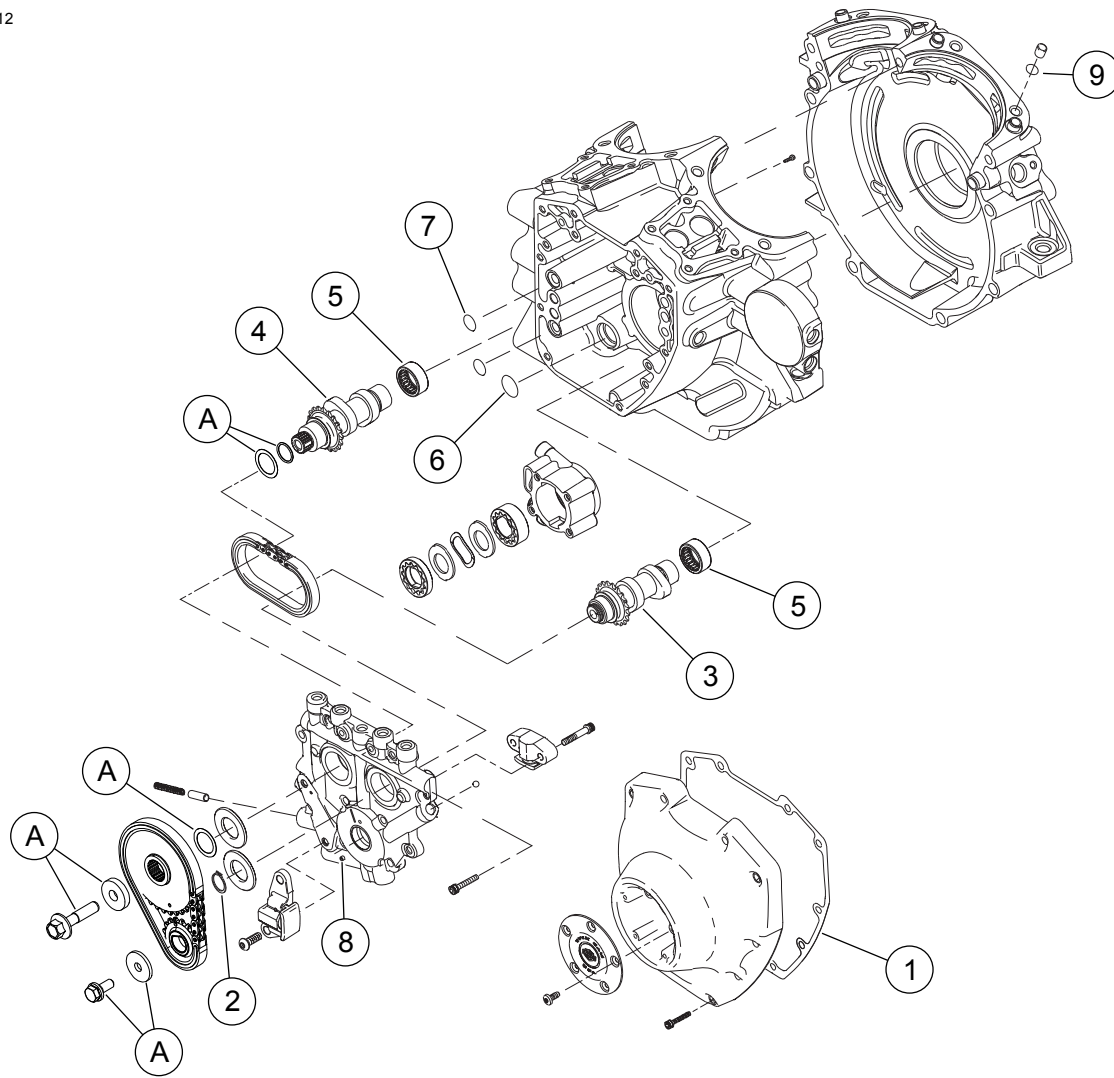
Mặt hàng	Mô tả (Số lượng)	Số bộ phận	Mặt hàng	Mô tả (Số lượng)	Số bộ phận
1	Lắp ráp Xi lanh (Đen) (2)	16800102	6	Vòng đệm, nắp xi lanh (2)	16801-07B
			7	Gioăng chữ O, cổ xi lanh (2)	11256
2	Pít-tông (2)	Không bán rời	8	Đệm, cổ ống xả (2)	65324-9A
3	Xéc măng pít-tông (2)	21951-11	9	Gioăng, cổ hút (2)	26995-86B
4	Chốt pít-tông (2)	22100001	10	Đầu xi lanh, phía trước (màu đen)	16500014A
5	Khuyên hãm pít-tông (4)	22097-99	11	Đầu xi lanh, phía sau (màu đen)	16500015A
Lưu ý: Bộ lắp đặt Pít-tông (21900050) bao gồm các chi tiết 2 đến 5. Mục 6 đến 9 cũng được bao gồm trong Bộ dụng cụ Gioăng Bề mặt Cam (16500385). Để biết chi tiết về các thành phần của bộ đầu xi lanh (10, 11), vui lòng tham khảo tờ hướng dẫn J05340.					



Hình 2. Phụ tùng: Bộ dụng cụ đua xe Screamin' Eagle Twin Cam 110 (1800 cc) Stage V

Bảng 2. Phụ tùng: Bộ dụng cụ đua xe Screamin' Eagle Twin Cam 110 (1800 cc) Stage V

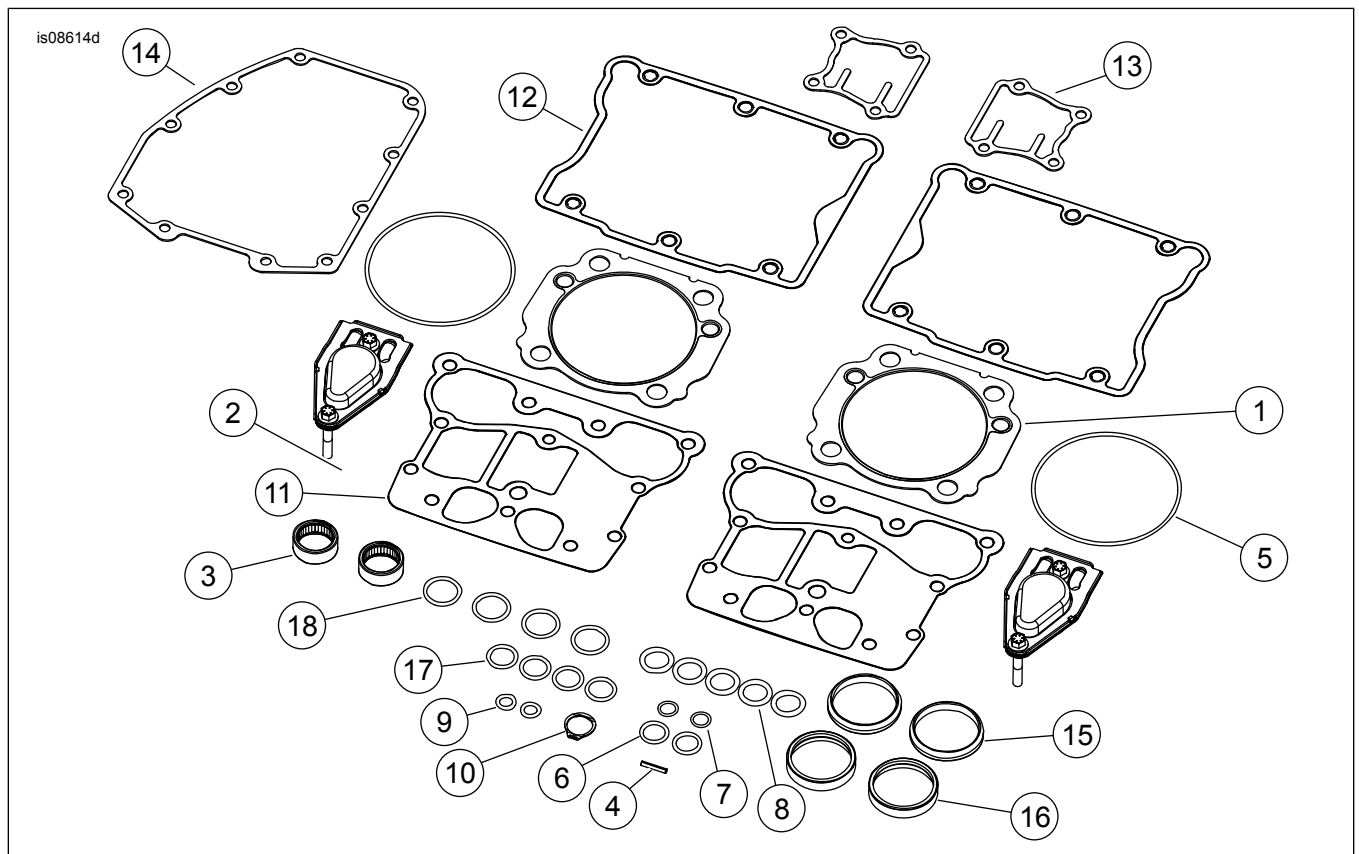
Mặt hàng	Mô tả (Số lượng)	Số bộ phận	Mặt hàng	Mô tả (Số lượng)	Số bộ phận
1	Gioăng mặt bích, đế nắp xi lanh (2)	16719-99B	8	Ống thông hơi (4)	4400
2	Gioăng mặt bích, mặt trên xi lanh (2)	17386-99A	9	Lắp Ống thông hơi (2)	17025-03A
3	Gioăng, ốp cam (2)	18635-99B	10	Lắp vách ngăn (2) [bao gồm các vòng đệm (2)]	26500002
4	Gioăng chữ O, ốp cân đẩy giữa (4)	11.132A	11	Lò xo, ly hợp đĩa (2) (Không hiển thị)	37951-98
5	Gioăng chữ O, ốp cân đẩy phía dưới (4)	11.145A	12	Bộ tappet công suất cao	18572-13
6	Gioăng chữ O, ốp cân đẩy phía trên (4)	11293	13	Bộ thanh đẩy khớp nối hoàn hảo	18400-03
7	Gioăng chữ O, hỗ trợ trục cò (2)	11270	Lưu ý: Mục 1 đến 10 cũng được bao gồm trong Bộ dụng cụ Gioăng Bề mặt Cam (16500385).		



Hình 3. Phụ tùng: Bộ dụng cụ đua xe Screamin' Eagle Twin Cam 110 (1800 cc) Stage V

Bảng 3. Phụ tùng: Bộ dụng cụ đua xe Screamin' Eagle Twin Cam 110 (1800 cc) Stage V

Mặt hàng	Mô tả (Số lượng)	Số bộ phận
1	Gioăng, nắp cam	25244-99A
2	Vòng hãm	11461
3	Trục cam, phía trước	Không bán rời
4	Trục cam, phía sau	Không bán rời
5	Bộ dụng cụ chịu lực, kim, bên trái (2)	24018-10
6	Vòng đệm chữ O, bơm dầu đến tâm cam	11293
7	Vòng đệm chữ O, tâm cam đến cacte (2)	11301
8	Chốt cuộn	601
9	Gioăng chữ O, chốt trục khuỷu (2)	11273
10	Bộ kim phun lưu lượng cao (không hiển thị)	27796-08
11	Bộ thân bướm ga ETC 58 mm (không hiển thị)	27713-08
12	Nhân điều chỉnh khí thải cục bộ (Không hiển thị)	Không bán rời
13	Nhân thông tin sản phẩm (không hiển thị)	Không bán rời
Các chi tiết được đề cập trong tài liệu nhưng không có trong bộ sản phẩm:		
A	Bộ lưu giữ ổ đĩa cam (bao gồm vít và vòng đệm)	91800088
Các chi tiết 3 và 4 có sẵn trong Bộ Cam (25482-10)		
Các chi tiết 1, 2 và 5 đến 9 được bao gồm trong Bộ Chụp Đầu Trên và Gioăng Cam (16500385)		



Hình 4. Phụ tùng: Bộ dụng cụ đua xe Screamin' Eagle Twin Cam 110 (1800 cc) Stage V

Bảng 4. Phụ tùng: Bộ dụng cụ đua xe Screamin' Eagle Twin Cam 110 (1800 cc) Stage V

Mặt hàng	Mô tả (Số lượng)	Số bộ phận
1	Vòng đệm, nắp xi lanh (2)	16801-07B
2	Lắp Ống thông hơi (2)	17025-03A
3	Bộ vòng bi, kim, bên trái, trục cam (2)	24018-10
4	chốt cuộn, giảm áp tâm cam	601
5	Gioăng chữ O, cổ xi lanh (2)	11256
6	Gioăng chữ O, hỗ trợ trục cò (2)	11270
7	Gioăng chữ O, chốt trục khuỷu (2)	11273
8	Gioăng chữ O, nắp thanh dây trên (4), bơm dầu đến tâm cam (1)	11293
9	Vòng đệm chữ O, tâm cam đến cacte (2)	11301
10	Vòng hãm	11461
11	Gioăng mặt bích, đế nắp xi lanh (2)	16719-99B
12	Gioăng mặt bích, mặt trên xi lanh (2)	17386-99A
13	Gioăng, ốp Cam (2)	18635-99B
14	Gioăng, nắp cam	25244-99A
15	Gioăng, cổ hút (2)	26995-86B
16	Đệm, cổ ống xả (2)	65324-83B
17	Gioăng chữ O, ốp cần đẩy giữa (4)	11.132A
18	Gioăng chữ O, ốp cần đẩy phía dưới (4)	11.145A
Các chi tiết được đề cập trong tài liệu nhưng không có trong bộ sản phẩm:		
A	Gioăng van (4) (không hiển thị) (không bắt buộc)	18094-02A
Mục 1, đến 18 được bao gồm trong 4, Bộ lắp đặt Mặt Tản nhiệt Gió Gắn thêm và Gioăng Cam (Mã phụ tùng. 16500385).		